

BIỂU ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH TUYÊN QUANG NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao tại Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 28/02/2023; Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 26/9/2023 của UBND tỉnh								Dự toán điều chỉnh tăng (+), giảm (-)								Dự toán sau điều chỉnh								
		Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần							Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần							Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần							
			Thành phần số 01	Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05	Thành phần số 07	Thành phần số 08	Thành phần số 11		Thành phần số 01	Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05	Thành phần số 07	Thành phần số 08	Thành phần số 11		Thành phần số 01	Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05	Thành phần số 07	Thành phần số 08	Thành phần số 11	
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
TỔNG CỘNG		6.830.800	1.161.000	2.070.000	1.499.800		550.000		1.550.000		-258.000	200.000	-1.300.000	52.930	1.288.000	350.000	-332.930	6.830.800	903.000	2.270.000	199.800	52.930	1.838.000	350.000	1.217.070	
1	Huyện Hàm Yên	704.800		210.000	334.800		160.000							5.000	-135.000		30.000	100.000						190.000	100.000	
2	Huyện Sơn Dương	725.000							725.000									200.000	-200.000						200.000	525.000
3	Huyện Lâm Bình	1.161.000	1.161.000								-258.000					258.000								258.000		
4	Huyện Yên Sơn	2.730.000		1.860.000			300.000		570.000					130.000			-100.000							200.000		540.000
5	Thành phố Tuyên Quang	255.000							255.000					52.930			50.000						52.930		50.000	152.070
6	Huyện Na Hang	1.255.000			1.165.000		90.000							65.000	-1.165.000		1.100.000							1.190.000		

BIỂU ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH TUYÊN QUANG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao tại Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 28/02/2023; Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 24/7/2023 của UBND tỉnh					Dự toán điều chỉnh tăng (+), giảm (-)					Dự toán sau điều chỉnh							
		Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần				Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần				Tổng cộng	Chia theo nội dung thành phần						
			Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05	Thành phần số 07		Thành phần số 11	Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05		Thành phần số 07	Thành phần số 11	Thành phần số 02	Thành phần số 03	Thành phần số 05	Thành phần số 07	Thành phần số 11
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
TỔNG CỘNG		7.231.000	1.000.000	1.914.000		3.470.000	847.000		390.000	-100.000	1.150.000	-1.440.000		7.231.000	1.390.000	1.814.000	1.150.000	2.030.000	847.000
1	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	847.000					847.000							847.000					847.000
-	Kinh phí kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình	698.000					698.000	-222.000					-222.000	476.000					476.000
-	Chi phí hoạt động Trang thông tin điện tử Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh (chi phí cập nhật tin bài, nhuận bút và vận hành hoạt động; chi phí thuê dịch vụ chỗ đặt máy chủ)	149.000					149.000	222.000					222.000	371.000					371.000
2	Huyện Yên Sơn	3.640.000	1.000.000	800.000		1.840.000			390.000	-300.000			-90.000	3.640.000	1.390.000	500.000		1.750.000	
3	Thành phố Tuyên Quang	2.744.000		1.114.000		1.630.000				200.000	1.150.000	-1.350.000		2.744.000		1.314.000	1.150.000	280.000	